TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 16-7-2019
V/v Tranh chấp về Hôn nhân
và gia đình ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng
2. Ông Nguyễn Văn Vệ

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Bùi Thị Tuyết Nga, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 68/2019/TLST-HNGĐ, ngày 22/02/2019, về việc "Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Kim N**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số A, đường B, tổ C, Khóm D, Phường E, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã Z, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chị N có mặt, anh P vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lê Thị Kim N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim N và anh Nguyễn Tấn P đăng ký kết hôn năm 2008 theo giấy chứng nhận kết hôn số 71, ngày 04/8/2008 do UBND xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp. Thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận, sau này p sinh bất đồng mâu thuẫn. Vợ chồng

sống ly thân từ tháng 10/2016 đến nay, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Nay chị N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn P.

- Về con chung: Chị N và anh P có 02 con chung tên Nguyễn Mai Thiên Kim, sinh ngày 26/3/2009 và Nguyễn Hoàng Như Ý, sinh ngày 24/11/2012. Hai con chung đang sống với chị N. Chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, chị N không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đối với anh Nguyễn Tấn P: Không có văn bản ý kiến nộp cho Tòa án.

Tại phiên toà, đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới cho Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Lê Thị Kim N yêu cầu ly hôn, nuôi con với anh Nguyễn Tấn P. Anh P có địa chỉ tại xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Do anh Nguyễn Tấn P vắng mặt lần thứ hai không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Tấn P.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2008, chị Lê Thị Kim N và anh Nguyễn Tấn P đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 71, ngày 04/8/2008 do UBND xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp là hôn nhân hợp pháp. Nay chị N yêu cầu ly hôn anh P, anh P không có ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị N.

Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Thời gian sống chung, anh P không lo làm ăn nên vợ chồng p sinh mâu thuẫn dẫn đến ly thân. Đến tháng 10/2016, chị N về nhà cha mẹ ruột (tại Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp) ở cho đến nay, thời gian ly thân không có hàn gắn tình cảm, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn P.

Đối với anh Nguyễn Tấn P: Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng đến nay anh P không có văn bản ý kiến nộp (gửi) cho Tòa án, không có mặt tại phiên họp, hòa giải và tại phiên tòa. Thể hiện anh P không muốn đoàn tụ vợ chồng, không phản đối yêu cầu ly hôn của chị N.

Do đó, áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Tấn P.

[3] Về con chung: Chị N và anh P có 02 con chung tên Nguyễn Mai Thiên Kim, sinh ngày 26/3/2009 và Nguyễn Hoàng Như Ý, sinh ngày 24/11/2012. Hai con chung đang sống với chị N. Chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung.

Từ khi chị N và anh P xa nhau đến nay, hai con chung sống chung với chị N. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt, điều kiện p triển về thể chất, tinh thần của các con chung, đồng thời chị N có nghề nghiệp buôn bán, có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi hai con và nguyện vọng của hai con chung muốn sống với chị N. Do đó, áp dụng Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của chị N được tiếp tục nuôi hai con chung tên Nguyễn Mai Thiên Kim, sinh ngày 26/3/2009 và Nguyễn Hoàng Như Ý, sinh ngày 24/11/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị N trình bày không có. Anh P không có ý kiến về tài sản và nợ chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Tấn P không phải chịu án phí về Hôn nhân & gia đình ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Kim N, chị N được ly hôn với anh Nguyễn Tấn P.

Về con chung: Chị Lê Thị Kim N được tiếp tục nuôi hai con chung tên Nguyễn Mai Thiên Kim, sinh ngày 26/3/2009 và Nguyễn Hoàng Như Ý, sinh ngày 24/11/2012 (hai con chung đang sống với chị N).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản và nợ chung: Chị N trình bày không có. Anh P không có ý kiến về tài sản và nợ chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình ly hôn. Tiền án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005389, ngày 18/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị N đã nộp đủ tiền phải chịu án phí về Hôn nhân và gia đình ly hôn.

Anh Nguyễn Tấn P không phải chịu án phí Hôn nhân-gia đình ly hôn.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Chi Cục THA DS TP Cao Lãnh;
- Viện kiểm sát ND TP Cao Lãnh;
- UBND xã Tân Thuận Tây, TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Lê Công Khanh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Chi Cục THA DS Tp. Cao Lãnh;
- Viện kiểm sát ND Tp. Cao Lãnh;
- UBND phường Hòa Thuận, TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Lê Công Khanh